

# LỢI ÍCH CỦA TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH

ThS. ĐÀO THỊ THU HẰNG\*

**Abstract:** To use the language games efficiently in teaching English, teachers should use the games as a way to create a fun, collaborative and interesting atmosphere for learning. By taking part in this learning atmosphere, students nourish their interest in learning English and become more confident.

**Keywords:** Language game; English.

**V**iệc sử dụng các trò chơi ngôn ngữ (TCNN - language games) trong giảng dạy ngoại ngữ là một trong những phương pháp hữu hiệu có thể làm tăng động cơ học tập cho sinh viên (SV), một trong những yếu tố dẫn đến sự thành công trong việc học ngoại ngữ. Đồng thời, chúng giúp và khích lệ SV duy trì việc học và sự hứng thú của họ với việc học. Ngoài ra, sử dụng TCNN còn giúp giảng viên tạo ra những ngữ cảnh thực hành ngôn ngữ rất hữu dụng và dễ hiểu với SV. Người học muốn tham gia vào trò chơi thì họ phải hiểu người khác đang nói gì hay đã viết gì, và họ phải nói ra hoặc viết ra được những điều để trình bày quan điểm riêng của họ hay để trình bày thông tin cho người khác hiểu. Các TCNN có thể được sử dụng để phát triển cả bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc và viết. Bên cạnh đó, có những trò chơi phát triển vốn từ vựng và cải thiện cách phát âm; còn được áp dụng cho các SV khác nhau ở mỗi trình độ khác nhau.

## 1. Lợi ích của việc sử dụng các TCNN

### 1.1. TCNN tạo ra môi trường học tập vui vẻ.

Lee (1979) cho rằng TCNN có thể xua tan sự buồn tẻ của giờ học và thay vào đó là tạo ra môi trường học tập vui vẻ làm tăng sự hứng thú của SV đối với việc học, khiến họ luôn sẵn sàng tham gia giờ học. Nhiều TCNN đòi hỏi SV phải hoạt động theo cặp, theo nhóm hay đòi hỏi sự tham gia của cả tập thể lớp học cùng kết hợp với nhau để thực hiện yêu cầu của trò chơi và để ghi được càng nhiều điểm càng tốt.

Thực tế, hầu hết SV đều thích ghi điểm. Đồng thời, thông qua những trò chơi này, SV có động cơ tự nhiên để ôn lại những kiến thức đã học, cũng như để tiếp nhận kiến thức mới một cách hứng khởi. Ngoài ra, SV còn được tham gia vào bài học trong bầu không khí thư giãn, thoải mái do trò chơi tạo ra, việc tiếp thu thực sự mới diễn ra và sử dụng được những ngôn ngữ mà họ đã được học và đã thực hành trước đó.

**1.2. TCNN là phương pháp giảng dạy tích cực lấy người học làm trung tâm.** TCNN là phương pháp giảng dạy tích cực theo đường hướng "lấy người học

làm trung tâm". Để đạt được mục tiêu đề ra của trò chơi, đòi hỏi từng cá nhân phải được giao tiếp với nhau, thảo luận trong nhóm với nhau để tìm ra kết quả cuối cùng. Như vậy, người chơi phải sử dụng ngôn ngữ để xóa đi khoảng cách, để trình bày thông tin cần thiết cho việc hoàn thành trò chơi.

Người học sẽ phải thảo luận và tìm cách giải quyết để đạt được mục đích của trò chơi. Bằng cách này, họ phải nói ra hoặc viết ra những điều thể hiện được quan điểm của mình hay để truyền đạt thông tin với đội chơi khác. Ngoài ra, TCNN tạo cơ hội cho SV giao tiếp với nhau, thậm chí những SV rụt rè, thiếu tự tin cũng bị cuốn hút vào loại hoạt động này. Bên cạnh đó, giáo viên lúc này không còn đóng vai trò là người kiểm soát và chi phối mọi hoạt động trên lớp. Theo Rixon (1981), giáo viên nên ở đó với vai trò là người cung cấp thông tin về từ vựng, về cấu trúc mới gặp phải, hay là người gợi mở, giúp cho người chơi hiểu rõ hơn về vấn đề nào đó bằng việc giải thích khác đi để hiểu hơn.

### 1.3. TCNN làm tăng động cơ học tập cho người học.

Trò chơi là nguồn khích lệ, tăng cường hứng thú học tập cho SV và thường được coi là bước khởi động thu hút sự chú ý của SV vào môi trường giảng dạy ngoại ngữ. Ngoài ra, nó còn được xem là phương tiện kiểm soát lớp học. Theo Halloween (1989), các TCNN tăng cường động cơ học tập cho SV ở mức độ lớn hơn so với sách giáo khoa thông thường hay các tài liệu học tập, do chúng đòi hỏi và thúc đẩy SV phải tham gia tích cực vào trò chơi. Việc sử dụng trò chơi trong giảng dạy là một trong những cách hữu hiệu nhất tạo cho SV những giờ học trên lớp thoải mái và thú vị để có thể duy trì động cơ học tập cho họ. Bên cạnh đó, khi SV có cơ hội tham gia trò chơi trên lớp, họ sẽ được khuyến khích lựa chọn bạn chơi cùng với mình. Điều này không chỉ tạo ra không khí học tập thân thiện mà còn khích lệ họ giúp đỡ lẫn nhau. Những SV nào kém hơn thì được những SV giỏi hơn

\* Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

trong nhóm giúp đỡ để trở nên tự tin hơn và có thể mạnh dạn bày tỏ ý kiến của mình. Kết quả là tất cả SV trong lớp đều cảm thấy thích thú hơn và có nhiều động cơ để tham gia vào trò chơi hơn, mà động cơ học tập là một yếu tố không thể thiếu được trong quá trình thu nhận kiến thức của SV.

**1.4. Trò chơi tăng cường sự cộng tác và tính cạnh tranh.** Sự cộng tác và tính cạnh tranh là yếu tố cần thiết làm tăng động cơ học tập cho người học tiếng Anh. Điều này là đúng vì trò chơi không chỉ khuyến khích sự cạnh tranh giữa họ mà còn khích lệ sự hỗ trợ lẫn nhau trong nhóm. SV yêu thích các trò chơi mang tính cạnh tranh và chính yếu tố cạnh tranh là động cơ để họ thành công trong trò chơi. Tuy nhiên, trong trò chơi cạnh tranh thì điều được người chơi quan tâm nhất đó là sự chiến thắng. Như vậy, những SV càng có khả năng hơn thì nhận được nhiều khen ngợi, khiến cho những SV kém hơn trở nên “mất uy tín” trong lớp. Bởi thế, bên cạnh việc tổ chức các trò chơi mang tính cạnh tranh trên lớp, thì tổ chức các trò chơi mang tính hợp tác, khuyến khích sự hỗ trợ lẫn nhau là điều cực kì quan trọng.

Các TCNN đòi hỏi SV phải hợp tác với nhau trong khi đóng vai (role-playing), tranh luận, thảo luận và sử dụng ngôn ngữ trong nhiều tình huống khác nhau phụ thuộc vào từng loại trò chơi được tổ chức trên lớp. Điều này rõ ràng thúc đẩy cơ hội giao tiếp giữa SV với nhau. Đây chính là mục đích của quá trình dạy học ngoại ngữ, đồng thời thúc đẩy sự hợp tác và cạnh tranh.

## **2. Một số loại TCNN được dùng trong giảng dạy ngôn ngữ**

**2.1. Trò chơi thực hành ngôn ngữ (Language Practice Games).** Mục đích của trò chơi này chính là phát triển các yếu tố về ngôn từ, chuẩn bị cho học viên bước vào các bài học giao tiếp. Phần trò chơi thực hành có thể bao gồm các dạng như sau:

**2.1.1. Trò chơi cấu trúc (structure games).** Trò chơi này có thể được sử dụng để dạy cấu trúc ngữ pháp mới, hoặc để ôn lại những cấu trúc ngữ pháp đã học. Chúng rất có ích trong việc giúp cho SV thực hành và phát triển các kĩ năng giao tiếp. Sau đây là một số các trò chơi từ vựng.

- *Animals Quiz*: mục đích của trò chơi là thực hành sử dụng động từ “to be” ở thì hiện tại đơn, sử dụng “have you got”, và “can (ability)”.

- *Feel and Think*: mục đích để diễn tả một nghi ngờ bắt đầu bằng: - “I think it’s a...”; - “It could be a(n)...”; - “I’m not sure...”

- *Getting Your Things Back*: mục đích để thực hành đại từ sở hữu (possessive pronouns).

- *If I Happened...*: mục đích để thực hành mệnh đề điều kiện ở thể giả định (conditional clause (hypothetical)).

- *I Spy or What Can You See?*: mục đích để thực hành hỏi và trả lời câu hỏi “Yes, No”

**2.1.2. Trò chơi từ vựng (Vocabulary games).** Có thể nói rằng, học từ mới là rất khó, thậm chí đối với cả SV chăm chỉ và thông minh. Tuy nhiên, trò chơi từ vựng là biện pháp hữu hiệu giúp giải quyết vấn đề này, giúp SV học và nhớ từ mới dễ dàng và nhanh chóng. Sau đây là một số trò chơi giúp cho SV làm giàu vốn từ vựng của mình: *Body Fishing*: để thực hành từ mới; *Bingo*: để thực hành và ôn lại từ vựng; *Coffee Pot*: để hình thành từ vựng liên quan đến thức ăn, đồ uống, quần áo, đồ dùng,...; *Furnishing The Room*: thực hành những từ vựng liên quan đến đồ đạc trong gia đình và các đồ vật sử dụng hàng ngày.

**2.1.3 Trò chơi đánh vần (Spelling Games).** Cách viết các chữ tiếng Anh cũng tương tự các chữ cái tiếng Việt, nhưng cách phát âm của chúng thì hoàn khác với tiếng Việt. Vì thế, SV thường gặp khó khăn trong khi viết từ thế nào cho đúng. Các trò chơi đánh vần có thể giúp họ tránh được các lỗi trong phát âm từ vựng. Một số các trò chơi đánh vần: Complete The Word, Cross Words, Filling The Gaps, Fill in the O’s,... Mục đích của trò chơi này là luyện cách đánh vần đúng các từ vựng tiếng Anh cho SV.

**2.1.4. Trò chơi phát âm (Pronunciation Games).** Phát âm là một khía cạnh của ngôn ngữ và việc áp dụng phương pháp giảng dạy phù hợp và hiệu quả giúp SV hứng thú và thành công trong việc học phát âm là một công việc không phải dễ đối với giáo viên. Các trò chơi luyện phát âm rất thú vị, vui vẻ và không quá phức tạp để chơi. Vì thế, chúng có thể làm tăng hứng thú cho SV và khiến họ tham gia tích cực vào trò chơi. *Four-Sided Dominoes* (kết hợp các âm nguyên âm), *Stepping Stones* (nhận dạng trọng âm ở các động từ có hai âm tiết), *Rhythm Dominoes* (Thực hành một số mẫu trọng âm trong các cụm từ ngắn, ví dụ: Can’t you hear me? (••); Close the door (••); Please tell me (••)...), *Stress Snap* (nhận dạng trọng âm ở các danh từ đơn giản, ví dụ: question(•); balloon (•); cinema(•)...)) là các trò chơi luyện phát âm chuẩn các từ Tiếng Anh cho SV.

## **2.2. Trò chơi giảng dạy ngôn ngữ giao tiếp (Communicative Language Teaching Games)**

Đúng như với tên gọi, các trò chơi này được thiết kế để học viên có thể rèn luyện khả năng giao tiếp của mình như trong những tình huống thực tế. Trò chơi

(Xem tiếp trang 196)

**2.6. Tổ chức phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong HGDĐĐĐ cho HS, SV.** Quan điểm tiếp cận hệ thống đòi hỏi phải tổ chức đúng đắn và kết hợp chặt chẽ giữa quá trình giáo dục của nhà trường với gia đình và xã hội thành một khối thống nhất, liên tục, hướng vào phát triển nhân cách toàn diện cho người học. Gia đình là nơi hình thành những phẩm chất ĐĐ đầu tiên, là “tế bào” của xã hội, vì vậy vai trò của gia đình là rất lớn và có ý nghĩa quan trọng. Mục tiêu của biện pháp này là phát huy sức mạnh tổng hợp, khai thác tiềm năng to lớn của các lực lượng xã hội trong việc quản lý HGDĐĐĐ cho HS, SV.

**2.7. Xây dựng chế độ động viên, khen thưởng và trách phạt hợp lí.** Để động viên kịp thời mỗi tổ chức, cá nhân trong toàn trường tham gia vào HGDĐĐĐ cho HS, SV và quản lí HGDĐĐĐ đi vào nền nếp, đạt hiệu quả cao, đòi hỏi các nhà quản lí cần xây dựng được chế độ, chính sách thích hợp, thỏa đáng với những người làm công tác này. Mục tiêu của biện pháp này là phải xây dựng được chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng phù hợp, giúp người học yên tâm với công việc được giao, đem sức lực, trí tuệ và tài năng để hoạt động có hiệu quả. Sự động viên, khen thưởng và trách phạt phải đảm bảo tính công bằng, khách quan, hợp lí và đạt sự đồng thuận cao trong tập thể cán bộ, giảng viên, giáo viên của nhà trường, từ đó thúc đẩy HGDĐĐĐ đi vào ổn định.

\*\*\*

ĐĐ là một hình thái ý thức xã hội đặc biệt, có vai trò rất quan trọng trong đời sống xã hội, luôn được đặt lên hàng đầu để đánh giá con người. ĐĐ là “gốc”, dẫn đường trong tất cả các hoạt động của con người, có được thông qua quá trình GDĐĐ. GDĐĐ là một nhiệm vụ quan trọng, không thể thiếu trong nhà trường. HGDĐĐĐ và quản lí HGDĐĐĐ cho HS, SV là một công việc khó khăn, phức tạp, lâu dài, đòi hỏi có sự quan tâm của nhà trường, gia đình và xã hội. Mỗi biện pháp nêu trên có những ưu điểm, hạn chế nhất định nên cần thực hiện có hệ thống và đồng bộ để việc quản lí HGDĐĐĐ cho HS, SV đạt hiệu quả cao. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Minh Hạc (2001). *Về sự phát triển con người trong thời kì, công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Hồ Chí Minh toàn tập (2000) (tập 11). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr 329.
- [3] Quốc hội. *Luật Giáo dục* (1998). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Bộ GD-ĐT. *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ* (ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [5] Đại học Quốc gia Hà Nội (2003). *Tài liệu bồi dưỡng dùng cho các lớp Giáo dục học đại học và nghiệp vụ sư phạm đại học*.

## Lợi ích của trò chơi ngôn ngữ...

(Tiếp theo trang 209)

yêu cầu SV phải kết hợp cả từ vựng lẫn ngữ pháp cũng như sự nhanh nhạy của mình để đưa ra những câu trả lời nhanh chóng nhất. Với mục đích là rèn luyện kĩ năng giao tiếp, trò chơi này sẽ giúp SV tăng khả năng phối hợp, giúp đỡ lẫn nhau để đồng thời thực hành những tình huống giao tiếp cơ bản. Dưới đây là một số dạng trò chơi thường thấy với từng trò chơi mang mục đích cụ thể khác nhau: - *Trò chơi điện thông tin*: Big clock games (Nói về giờ giấc), Bandits and Sheriffs (Miêu tả đồ vật), Casanova's Diary (Hỏi và kể về các sự kiện), Family Portrait (Miêu tả người)...; - *Trò chơi đoán nghĩa*: Actions by one person (Kể lại một chuỗi sự kiện), Guess the jobs (Đoán nghề nghiệp), Hiding and finding (Đặt câu hỏi, và đưa ra gợi ý)...; - *Trò chơi kết hợp*: Computer Dating (Hỏi đáp về sở thích), Flat Mates (Hỏi và đáp về thói quen)...; - *Trò chơi đóng*

vai: Animal Noise (Yêu cầu sự chỉ dẫn), Fashion Shows (Miêu tả người và quần áo),...

\*\*\*

Học ngoại ngữ là một quá trình đòi hỏi SV phải nỗ lực liên tục và TCNN tạo ra môi trường học tập vui vẻ và thư giãn giúp tăng cường, duy trì hứng thú học tập cho họ. Đồng thời, TCNN làm tăng động cơ học tập, khiến SV tham gia tích cực vào các hoạt động học tập. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Brown, H.D. (1994). *Teaching by Principles: An Interactive Approach to Language Pedagogy*. Englewood Cliff, NJ: Prentice Hall.
- [2] Byrne, D. (1978). *Teaching Oral English*. Longman, London.
- [3] Dörnyei, Z. (1994). *Conceptualizing Motivation in Foreign-Language Learning*. *Language Learning*, 40, 45-78.
- [4] Lee, W.R. (1979). *Language Teaching Games and Contexts*. Oxford 21 Press.
- [5] Rixon, S. (1981). *How to use games in language teaching*. Macmillan Education.